

NỘI DUNG GHI BÀI ĐỊA LÍ 7

Bài 38: KINH TẾ BẮC MĨ

1. Nền nông nghiệp tiên tiến.

a. Những điều kiện cho nền nông nghiệp Bắc Mỹ phát triển

- Bắc Mỹ có nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sự phát triển nông nghiệp: địa hình, khí hậu, nguồn nước...

- Điều kiện kinh tế- xã hội :

+ Có trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến .

+ Các hình thức tổ chức sản xuất hiện đại, phân bón lớn.

b. Đặc điểm nông nghiệp

- Nền nông nghiệp phát triển mạnh đạt trình độ cao.

- Phát triển nền nông nghiệp hàng hoá với qui mô lớn, cơ giới hóa trong xs nông nghiệp.

- Nền nông nghiệp ít sử dụng lao động sản xuất ra khối lượng hàng hoá lớn, năng suất lao động cao.

c. Những hạn chế trong nông nghiệp Bắc Mỹ

- Nông sản giá thành cao bị cạnh tranh mạnh trên thị trường.

- Do sử dụng nhiều phân hoá học, thuốc trừ sâu gây ô nhiễm môi trường .

- Thời tiết khí hậu có nhiều diễn biến bất thường gây khó khăn cho sx nông nghiệp.

d. Sự phân bố nông nghiệp Bắc Mỹ

- Sự phân bố sản xuất nông nghiệp có sự phân hoá từ Bắc xuống Nam:

+ Phía nam Canada, bắc Hoa Kỳ trồng lúa mì.

+ Xuống phía nam : Trồng ngô, lúa mì, chăn nuôi bò sữa.

+ Vịnh Mê Hi Cô: Cây công nghiệp nhiệt đới (Bông, mía, cây ăn quả).

- Sự phân bố sản xuất theo hướng từ tây sang đông:

+ Phía tây khí hậu khô hạn trên các vùng núi cao nguyên phát triển chăn nuôi.

+ Phía đông khí hậu cận nhiệt đới hình thành vành đai chuyên canh cây công nghiệp và vành đai chăn nuôi.

Bài 39: KINH TẾ BẮC MĨ.(Tiếp theo)

2. Công nghiệp chiếm vị trí hàng đầu trên thế giới.

- Bắc Mỹ có nền công nghiệp phát triển cao, đặc biệt là Hoa Kỳ và Ca-na-đa..

Hoa Kỳ có nền công nghiệp đứng đầu thế giới, với đầy đủ các ngành chủ yếu, đặc biệt là những ngành kỹ thuật cao. Trong đó công nghiệp chế biến chiếm ưu thế.

Gần đây nhiều ngành công nghiệp mũi nhọn như hàng không vũ trụ, điện tử... rất được chú trọng phát triển.

3. Dịch vụ chiếm tỷ lệ cao trong nền kinh tế

- Chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP (Canada và Mexico chiếm 68%. Hoa Kỳ chiếm 72%).

4. Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mỹ: (NAFTA)

- Năm 1993 Hoa Kỳ, Ca-na-đa và Mê-hi-cô đã thông qua Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mỹ hình thành khối kinh tế có tài nguyên phong phú, nguồn nhân công dồi dào, công nghệ hiện đại, nhằm tăng cường sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.

NỘI DUNG GHI BÀI ĐỊA LÍ 6

Bài 17: LỚP VỎ KHÍ

1. Thành phần của lớp vỏ khí

- Gồm:
 - + Nitơ chiếm 78%
 - + Ôxi chiếm 21%
 - + Hơi nước và các khí khác chiếm 1%
- Lượng hơi nước tuy nhỏ bé nhưng là nguồn gốc sinh ra các hiện tượng mây, mưa, sương mù...

2. Cấu tạo của lớp vỏ khí

- Lớp vỏ khí dày trên 60000km.
- Lớp vỏ khí gồm 3 tầng: tầng đối lưu, tầng bình lưu và các tầng cao của khí quyển.
- Tầng đối lưu:
 - + Từ 0 đến 16 km, khoảng 90% không khí tập trung ở tầng này.
 - + Không khí chuyển động theo chiều thẳng đứng.
 - + Nhiệt độ giảm dần khi lên cao (trung bình lên cao 100m nhiệt độ giảm $0,6^{\circ}\text{C}$).
 - + Là nơi diễn ra các hiện tượng khí tượng : mây, mưa, sấm chớp,....
- Tầng bình lưu: 16 - 80km, có lớp ô-dôn ngăn cản những tia bức xạ có hại cho con người và sinh vật.
- Các tầng cao của khí quyển: cao trên 80km không khí rất loãng.

3. Các khối khí

- Khối khí nóng : Hình thành trên các vùng vĩ độ thấp, có nhiệt độ tương đối cao.
- Khối khí lạnh : Hình thành trên các vùng vĩ độ cao, có nhiệt độ tương đối thấp.
- Khối khí đại dương: Hình thành trên các biển và đại dương, có độ ẩm lớn.
- Khối khí lục địa: Hình thành trên các vùng đất liền, có tính chất tương đối khô.

NỘI DUNG GHI BÀI ĐỊA LÝ 6

Bài 18: THỜI TIẾT, KHÍ HẬU VÀ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ

1. Thời tiết và khí hậu

- Thời tiết là tất cả mọi hiện tượng khí tượng (nắng, mưa, gió...) xảy ra trong một thời gian ngắn, ở một địa phương.

- Khí hậu của một nơi, là sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết nơi đó, trong một thời gian dài, từ năm này qua năm khác và đã trở thành quy luật.

2. Nhiệt độ không khí và cách đo nhiệt độ không khí

- Nhiệt độ không khí là độ nóng, lạnh của không khí.

- Công thức tính nhiệt độ trung bình ngày, tháng, năm: sgk

3. Sự thay đổi của không khí

a. Vị trí gần hay xa biển: Nhiệt độ không khí ở những miền nằm gần biển và những miền nằm sâu trong lục địa có sự khác nhau.

b. Độ cao: Trong tầng đối lưu, càng lên cao nhiệt độ không khí càng giảm.

c. Vĩ độ địa lý: Không khí ở các vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khí ở các vùng vĩ độ cao.